

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 - Thắng lợi của ý chí và khát vọng độc lập, tự do, hòa bình và thống nhất đất nước

NGUYỄN VĂN NHẬT*

Tóm tắt: Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước kéo dài 21 năm của nhân dân Việt Nam, đưa đất nước sang một kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên hòa bình, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mà đỉnh cao là đại thắng mùa Xuân năm 1975 là thắng lợi của ý chí và khát vọng độc lập, tự do, hòa bình và thống nhất đất nước của nhân dân Việt Nam, khát vọng và ý chí đó đã được nhân lên và phát huy ở mức độ cao nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, phát huy tinh thần và ý nghĩa của đại thắng mùa Xuân năm 1975, Đảng Cộng sản Việt Nam dương cao ngọn cờ đại đoàn kết dân tộc, huy động sức mạnh toàn dân, phấn đấu xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh.

Summary: The Great Spring Victory in 1975 ended successfully the Resistance War against the US aggressors for national liberation, lasting 21 years of Vietnamese people, bringing the country to a new era - The era of peace, unity, and socialism. The victory the Resistance War against the US aggressors for national liberation, culminating in the Great Spring Victory in 1975, was the victory of will and desire for independence, freedom, peace, and reunification of Vietnamese people. Those aspirations and wills had been multiplied and promoted to the highest level under the leadership of the Communist Party of Vietnam and the great President Ho Chi Minh.

In the current cause of national construction and defense, promoting the spirit and meaning of the Great Spring Victory in 1975, the Communist Party of Vietnam has always upheld the banner of great national unity, mobilizing the strength of the entire people, and striving to make Vietnam a prosperous, democratic, equitable, and civilized society.

Từ khóa: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; Đại thắng mùa Xuân năm 1975; độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đại đoàn kết toàn dân tộc; Việt Nam.

Keywords: The resistance war against the US aggressors for national liberation; the Great Spring Victory in 1975; national independence and socialism; great national unity; Vietnam.

Nhận bài: 6/3/2020; Sửa chữa: 12/3/2020; Duyệt đăng: 3/4/2020.

Thắng lợi oanh liệt của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam, kết thúc vẻ vang quá trình 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh

bắt đầu từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Với thắng lợi này, lần đầu tiên sau 117 năm, trên đất nước Việt Nam hoàn toàn không còn bóng một tên xâm lược, nguyện vọng thiết tha của nhân dân ta là được sống trong độc lập, tự do, hòa bình, thống nhất đã trở thành hiện thực.

* Giáo sư, Tiến sĩ, Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nguyên Viện trưởng Viện Sử học.

Ngày nay, nhìn lại tinh chất, quy mô của cuộc chiến tranh và những âm mưu thâm độc, tàn bạo của đế quốc Mỹ, chúng ta càng thấy rõ hơn ý nghĩa lịch sử và tầm vóc thời đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đánh giá tổng quát về ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến, Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV đã khẳng định: "Năm tháng sẽ trôi qua nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước mãi mãi ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc"¹.

Độc lập dân tộc và thống nhất đất nước trở thành quy luật tồn tại và phát triển của cách mạng Việt Nam, là lẽ sống và ước nguyện của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và của mọi người dân Việt Nam

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, thay mặt Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập, long trọng khẳng định trước toàn thế giới: "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng của cải để giữ vững quyền tự do độc lập ấy"².

Nhưng ngay sau khi Việt Nam vừa giành được độc lập, ngày 23/9/1945, thực dân Pháp đã tiến hành đánh chiếm Nam Bộ, mở đầu cho việc tái chiếm Việt Nam. Nhân dân Việt Nam lại phải bước vào cuộc trường kỳ kháng chiến để bảo vệ nền độc lập vừa giành được. Với quan điểm "Nước Việt Nam là một, Dân tộc Việt Nam là một", tháng 6/1946, trong Thư gửi đồng bào Nam Bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Đồng bào Nam Bộ là dân nước Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi"³.

Tháng 12/1946, cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ. Thể hiện quyết tâm bảo vệ độc lập và chủ quyền dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi, khẳng định: "Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"⁴.

Khi đế quốc Mỹ tiến hành xâm lược miền Nam, chia cắt đất nước thì mục tiêu giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước càng thôi thúc tinh thần và quyết tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như của toàn thể nhân dân Việt Nam. Người nói: "Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên. Tôi trân trọng hứa với đồng bào rằng: Với quyết tâm của đồng bào, với quyết tâm của toàn

thể nhân dân, Nam Bộ nhất định sẽ trở lại cùng thân ái chung trong lòng Tổ quốc"⁵.

Quyết tâm thực hiện thống nhất đất nước tiếp tục được khẳng định tại Đại hội III của Đảng (9/1960): "Dân tộc ta là một, nước Việt Nam là một. Nhân dân ta nhất định sẽ vượt tất cả mọi khó khăn và thực hiện kỳ được thống nhất đất nước, Nam, Bắc một nhà"⁶.

Từ giữa năm 1965, đế quốc Mỹ điên cuồng mở rộng chiến tranh, ồ ạt đổ quân viễn chinh và phương tiện chiến tranh hiện đại vào miền Nam; đồng thời tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc với quy mô và cường độ ngày càng ác liệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu cao chân lý và cũng là nguyện vọng cao nhất của nhân dân Việt Nam: "Không có gì quý hơn độc lập, tự do"⁷.

Trước lúc đi xa, Người chỉ rõ: "Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải rút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam, Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà"⁸.

Tư tưởng và nguyện vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là đúc kết của ý chí và nguyện vọng của toàn thể nhân dân Việt Nam, tư tưởng đó đã được Đảng Cộng sản Việt Nam cụ thể hóa trong đường lối cách mạng: Đường lối cương cao ngọn cờ Độc lập dân tộc gắn liền với Chủ nghĩa xã hội, phát huy sức mạnh toàn dân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Cuộc chiến tranh mà Mỹ tiến hành ở Việt Nam là một cuộc chiến tranh có quy mô lớn nhất, dài ngày nhất, ác liệt nhất từ sau Chiến tranh Thế giới thứ hai. Trong cuộc chiến tranh này (1954 - 1975) đã có tới 5 đời Tổng thống Mỹ kế tiếp nhau vạch ra kế hoạch chiến lược phản cách mạng, nhằm thực hiện âm mưu thôn tính miền Nam Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ nhằm ngăn chặn chủ nghĩa xã hội lan xuống Đông Nam châu Á; đồng thời lấy miền Nam làm căn cứ để tiến công miền Bắc, tiền đồn của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới ở Đông Nam châu Á. Để thực hiện âm mưu này, đế quốc Mỹ đã tung vào miền Nam Việt Nam một đội quân viễn chinh hơn 60 vạn, gồm quân Mỹ và quân của 5 nước đồng minh Mỹ làm nòng cốt cho hơn 1 triệu quân đội Sài Gòn. Riêng về quân đội Mỹ, Chính phủ Mỹ đã huy động lúc cao nhất tới 70% lục quân, 60% lính thủy đánh bộ, 40% hải quân, 60% không quân. Nếu tính cả số quân đóng ở nước ngoài tham chiến ở Việt Nam thì Mỹ đã sử dụng hơn 80 vạn quân và cả trong cuộc chiến tranh, huy động tới 6.600.600 lượt lính Mỹ tham gia, ném xuống chiến trường Đông Dương 7,5 triệu tấn bom, gấp hơn 3 lần số bom Mỹ dùng trong Chiến tranh Thế giới thứ hai (2,1 triệu tấn) và hơn 10 lần số bom Mỹ ném xuống Triều Tiên (698.000 tấn); tiêu tốn 676 tỷ đôla (trong cuộc chiến tranh Triều Tiên, Mỹ tiêu tốn 54 tỷ đô la; trong Chiến tranh Thế giới thứ hai, Mỹ tiêu tốn 341 tỷ đôla)⁹.

Mỹ đã huy động tiềm lực quân sự mạnh và hùng hậu như vậy, nhưng cuộc chiến tranh Việt Nam kết thúc mà thắng lợi đã thuộc về nhân dân ta.

Đối tượng mà Mỹ phải đương đầu suốt 21 năm (1954 - 1975) là nhân dân Việt Nam, một dân tộc vốn có truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết chống xâm lược, giành độc lập, tự do, thống nhất Tổ quốc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, dân tộc Việt Nam đã tiến hành thắng lợi cuộc Cách mạng Tháng Tám, đánh thắng chủ nghĩa thực dân cũ của Pháp, làm nên chiến thắng lẫy lừng Điện Biên Phủ và tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong đấu tranh cách mạng và

tiến hành chiến tranh giải phóng. Trong chiến tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam, chủ nghĩa dân tộc, tinh thần yêu nước trở thành một động lực to lớn. Khai dậy và phát huy chủ nghĩa dân tộc, tinh thần yêu nước ấy, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động được một cuộc chiến tranh toàn dân, toàn diện nhằm đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới của Mỹ. Cựu Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ McNamara đã rút ra một trong những nguyên nhân khiến Mỹ thất bại ở Việt Nam là: "Đã đánh giá thấp sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc thúc đẩy một dân tộc đấu tranh và hy sinh cho lý tưởng và giá trị của nó"¹⁰.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam là thành quả tổng hợp của nhiều nhân tố: Sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng; Tinh thần chiến đấu bất khuất, mưu trí, dũng cảm của quân và dân trên hai miền đất nước; Tinh đoàn kết chiến đấu chống kẻ thù chung của ba dân tộc Việt Nam - Lào - Campuchia; Sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân thế giới, trong đó có cả nhân dân tiến bộ Mỹ.

Trong các nhân tố này, nổi bật lên sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tổng kết sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đại hội IV của Đảng đã khẳng định: "Thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta trước hết là thắng lợi của đường lối chính trị, đường lối



Lực lượng vũ trang và nhân dân Sài Gòn chào mừng Quân Giải phóng tiến vào thành phố.

ẢNH TƯ LIỆU

quân sự độc lập, tự chủ, đúng đắn và sáng tạo của Đảng ta"¹¹. Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin và điều kiện cụ thể của Việt Nam sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Đảng đã vạch ra đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội là con đường giải phóng dân tộc, giải phóng nhân dân duy nhất đúng đắn do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng đã lựa chọn. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc gắn chặt với nhau, hòa quyện vào nhau, nhằm một mục tiêu chung là: hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thực hiện thống nhất nước nhà.

Với đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo, Đảng Cộng sản Việt Nam đã phát huy đến đỉnh cao chủ nghĩa yêu nước trong nhân dân, phát huy sức mạnh của cả dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước và sức mạnh quốc tế, tạo nên sức mạnh tổng hợp, đánh thắng chiến tranh xâm lược thực dân mới của Mỹ.

Huy động sức mạnh toàn dân tộc Việt Nam đấu tranh cho mục tiêu độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc

Ngay từ khi mới thành lập, Đảng Cộng sản Việt Nam đã thấy được nguyên nhân thất bại của các phong trào yêu

nước chống Pháp cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX là “Vi không lập được mặt trận thống nhất chống thực dân Pháp, không tổ chức được quần chúng rộng rãi, không có cương lĩnh và chính đảng của giai cấp tiên tiến lãnh đạo... nên những cuộc vận động trên đây đều thất bại”¹². Từ đó, Đảng nhận thức được rằng: Mấu chốt để chống đế quốc, giành độc lập dân tộc, chấn hưng đất nước chính là phải tập hợp đoàn kết mọi tầng lớp quần chúng nhân dân, những người làm ra lịch sử, vì chính nhân dân là những người nắm được quy luật lịch sử.

Từ nhận thức trên, Đảng đã quyết định thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất với nội dung cốt yếu là xây dựng một sự liên minh giữa các tầng lớp và giai cấp khác nhau của xã hội hướng tới một chương trình hành động thống nhất và thiết thực để hình thành một đội ngũ những người có cùng mục tiêu đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước.

Năm 1941, khi Mặt trận Việt Minh được thành lập, nhằm kêu gọi mọi tầng lớp nhân dân cùng nhau đoàn kết đánh đổ Nhật - Pháp, giành độc lập dân tộc, trong bài “Nên học sử ta”, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Sử ta dạy cho ta bài học này: Lúc nào dân ta biết đoàn kết muôn người như một thì nước ta độc lập, tự do. Trái lại lúc nào dân ta không đoàn kết thì bị nước ngoài xâm lấn. Vậy nay ta phải biết đoàn kết, đoàn kết mau, đoàn kết chắc chắn thêm lên mãi dưới ngọn cờ Việt Minh để đánh đuổi Tây - Nhật, khôi phục nền độc lập, tự do”¹³. Theo Người, muốn giữ nước thì “Dân ta xin nhớ chữ đồng; Đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh”¹⁴.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thấy rõ sức mạnh của nhân dân Việt Nam, Người khẳng định: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa tới nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước”¹⁵.

Trong suốt quá trình lãnh đạo sự nghiệp đấu tranh giành độc lập và giải phóng dân tộc, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi vấn đề đoàn kết toàn dân tộc là yếu tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Đảng đã khơi dậy và phát huy tới mức cao nhất chủ nghĩa yêu nước, tinh thần chiến đấu bất khuất, mưu trí, sáng tạo, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh của quân và dân cả nước; xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tập hợp mọi lực lượng nhân dân vào Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam. Dân tộc Việt Nam đã kết thành một khối vững chắc không gì phá vỡ nổi, trong đó Đảng, nhân dân và lực lượng vũ trang gắn bó với nhau bằng quan hệ máu thịt. Đảng tin vào dân, dân tin vào Đảng, quân với dân một ý chí, cả nước đồng lòng, toàn dân ra trận, Nam - Bắc một nhà.

Với chủ trương đúng đắn đó, trên cả hai miền Nam - Bắc đã hình thành “cao trào chống Mỹ, cứu nước”, cuộc kháng chiến đã trở thành “ngày hội của quần chúng nhân dân”.

Ở miền Bắc, ngày hội của nhân dân đã được thể hiện bằng các phong trào thi đua sôi nổi trong sản xuất và chiến đấu, đó là các phong trào: “Sông Duyên Hải, Gió Đại Phong”, “Trống Bắc Lý”, phong trào “Ba đảm đang”, “Ba sẵn sàng”, “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Hàng vạn thanh niên miền Bắc đã hăng hái tham gia lực lượng vũ trang, lực lượng thanh niên xung phong, có mặt trên mọi nẻo đường của Tổ quốc, trên mọi chiến trường trực tiếp đánh Mỹ.

Tại miền Nam, sau phong trào “Đồng khởi”, nổi bật với “đội quân tóc dài”, nhân dân miền Nam đã đứng lên chống càn, xây dựng lực lượng chính trị và vũ trang, xây dựng căn cứ cách mạng, “Thi đua Ấp Bắc giết giặc lập công”, “tìm Mỹ mà đánh, tìm nguy mà diệt”..., lần lượt đánh bại các chiến lược “chiến tranh đặc biệt”, “chiến tranh cục bộ” và chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ.

Trong cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ và ác liệt này, hơn 1.100.000 người con đất Việt đã hy sinh, 600.000 là thương binh, 300.000 người bị mất tích trong chiến đấu, 2.600.000 người có công tham gia cách mạng, hơn 37.000 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng¹⁶.

Sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, của chiến tranh nhân dân Việt Nam đã đánh bại sức mạnh quân sự hùng hậu của Mỹ, nguyện vọng và ý chí thống nhất đất nước của nhân dân Việt Nam đã trở thành hiện thực với đại thắng mùa Xuân năm 1975.

Kinh nghiệm lịch sử quý giá

Cùng với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám và của kháng chiến chống thực dân Pháp, thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã đưa đất nước ta bước vào một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên thống nhất, độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. “Với chiến công hiển hách ấy, nhân dân ta xứng đáng đứng vào hàng các dân tộc tiên phong đấu tranh cho lý tưởng đẹp đẽ của loài người, góp phần tích cực thúc đẩy tiến trình cách mạng thế giới. Và, Đảng ta, người tổ chức mọi thắng lợi của Cách mạng Việt Nam, ngày nay đã trở thành một đảng Mác-Lênin lớn mạnh, một đảng tôi luyện về chính trị, vững mạnh về tư tưởng và tổ chức, một đội ngũ kiên cường của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế”¹⁷.

Đối với thế giới, thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam là “một trong những chiến công oanh liệt vĩ đại nhất của loài người”, “một trong những sự kiện vĩ đại nhất trong lịch sử hiện đại, sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười, sau chiến thắng chủ nghĩa phát xít”¹⁸.

Chiến tranh đã lùi xa 45 năm nhưng những bài học kinh nghiệm về kết hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc dựa trên lợi ích thiết thực và nguyện vọng chính đáng của đại bộ phận các tầng lớp nhân dân vẫn mang tính thời sự

sâu sắc, nhất là trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế đang trở thành xu thế tất yếu hiện nay. Độ lùi thời gian 45 năm càng làm nổi bật tầm vóc lịch sử và ý nghĩa thời đại của đại thắng mùa Xuân 1975, giúp chúng ta nhìn nhận, đánh giá một cách khách quan, sâu sắc và toàn diện hơn về sức mạnh của con người Việt Nam, của dân tộc Việt Nam, sức mạnh vô địch của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Xu thế thời đại hiện nay đang hướng vào mục tiêu chung là hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Bất cứ dân tộc nào muốn đạt được thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước đều phải dựa vào sức mình là chính, phát huy nội lực; đồng thời tranh thủ sự đồng tình ủng hộ quốc tế; đẩy mạnh sự hợp tác toàn diện trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau.

Lịch sử chiến tranh cách mạng Việt Nam đã khẳng định rằng: Đoàn kết thực sự là sức mạnh, là vũ khí bách chiến, bách thắng không chỉ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, mà cho cả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay và mãi mãi sau này.

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân đang tiến hành đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong bối cảnh vừa có thời cơ, vừa có nguy cơ đan xen, đua đến cho chúng ta những cơ hội và thách thức mới.

Trong bối cảnh đó, bài học đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc sức mạnh thời đại trong đại thắng mùa Xuân 1975 càng có ý nghĩa hơn bao giờ hết. Nhận thức rõ điều đó, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng vấn đề đoàn kết dân tộc, xem đây là vấn đề có tính nguyên tắc. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tiêu biểu cho khối đại đoàn kết dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, có nhiệm vụ tập hợp, động viên, đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân trong và ngoài nước thực hiện tốt nhiệm vụ chiến lược trên.

Từ thực tiễn của công cuộc đổi mới hiện nay, quan niệm về sức mạnh dân tộc được Đảng xác định bao gồm:

Sức mạnh truyền thống, ý chí độc lập, tự cường của cả dân tộc; sức mạnh của đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng; sức mạnh của nền kinh tế, chính trị, văn hoá tiên tiến; của nền quốc phòng, an ninh vững chắc; sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Về đối ngoại, Đảng ta thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của đất nước; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, góp phần vào sự nghiệp hoà bình, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội trên thế giới.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trước đây, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam là ngọn cờ tập hợp mọi tầng lớp nhân dân hai miền Nam - Bắc đứng lên chiến đấu, hy sinh cho độc lập và thống nhất đất nước. Hiện nay, trước yêu cầu của công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có nhiệm vụ đổi mới phương thức hoạt động nhằm tiếp tục tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp ngày càng rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân, phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường và quyền làm chủ của nhân dân, giữ vững kỷ cương và ổn định xã hội, huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, làm tốt vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, cầu nối vững chắc giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước, tăng cường đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước.

Ý chí và khát vọng độc lập, thống nhất Tổ quốc cũng như sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mà đỉnh cao là đại thắng mùa Xuân năm 1975 đang được Đảng và nhân ta phát huy cao độ trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập hiện nay với mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, giàu mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh. ❖

Chú thích:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, tập 37, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 471.
- 2, 3, 4, 5. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.3, 280, 534, 623, 624.
6. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 674.
- 7, 8. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 130.
9. Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1954-1975 - Thắng lợi và bài học, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 496.
10. Robert S. Mc Namara: Nhìn lại quá khứ - Tấn thảm kịch và những bài học về Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.316.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, tập 37, Sđd, tr. 484.
12. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 84.
- 13, 14. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 256, 266.
15. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 38.
16. Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị: Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945-1975 - Thắng lợi và bài học, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015, tr. 578, 579.
17. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, tập 37, Sđd, tr. 472.
18. Lời phát biểu của Chủ tịch Cu Ba Fidel Castro, trong: Thế giới ca ngợi thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1977, tr.83.